

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31-3-2025

V/v “tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mai Chiến Trục

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Hiếu

2. Ông Phạm Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Lanh – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 367/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về “tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 121/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Phạm Thị Bé T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: số 32 ấp H, xã T1, huyện G, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

Bị đơn: ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án nguyên đơn bà Phạm Thị Bé T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh T2 tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào ngày 11/9/2014, sau khi kết hôn thì cuộc sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong công việc và cuộc sống nên đã ly thân từ tháng 02/2015 đến nay. Trong thời gian ly thân, bà và ông T2 có gặp gỡ vài lần nhưng không hàn gắn tình cảm được. Nay

bà xác định không còn tình cảm với ông Nguyễn Thanh T2 nên yêu cầu xin được ly hôn.

Về con chung: bà và ông Nguyễn Thanh T2 có 01 con chung tên Nguyễn Thanh T3, sinh ngày 26/9/2015. Hiện con chung đang sống với bà nên sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T2 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: bà và ông Nguyễn Thanh T2 không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên bà không thể đến Tòa án tham gia phiên tòa được. Vì vậy, bà có đơn xin vắng mặt tại Tòa và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt bà.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Thanh T2 đến để tiến hành hòa giải nhưng ông T2 vắng mặt và không có trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật: những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định pháp luật; bị đơn không tuân thủ đúng quy định pháp luật trong việc tham gia tố tụng. Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bé T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phạm Thị Bé T khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Thanh T2 nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Thanh T2 là bị đơn cư trú tại huyện M, tỉnh Bến Tre nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Bé T có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Thanh T2 là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông T2 vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông T2 theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Bé T và ông Nguyễn Thanh T2 tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào ngày 11/9/2015, đây là hôn nhân hợp

pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình hôn nhân, bà T cho rằng bà T và ông T2 bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong công việc và cuộc sống nên đã ly thân từ tháng 02/2015 đến nay. Trong thời gian ly thân, bà T và ông T2 có gặp gỡ vài lần nhưng không hàn gắn tình cảm được. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập ông T2 để tham gia phiên hòa giải nhưng ông T2 vắng mặt và không trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà T thể hiện ông T2 không muốn hàn gắn. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn giữa bà T và ông T2 là có thật và cả hai không tìm cách tháo gỡ được làm cho hôn nhân giữa hai bên lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ly hôn là biện pháp tốt nhất cho cả hai. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Bé T đối với ông Nguyễn Thanh T2.

[2.2] Về con chung: bà T và ông T2 có 01 con chung tên Nguyễn Thanh T3, sinh ngày 26/9/2015. Xét thấy, ông T2 không có ý kiến gì đối với yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà T và con chung hiện đang sống cùng với bà T. Cháu Thảo cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống với bà T. Do đó, bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận việc bà T không yêu cầu ông T2 cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: bà T khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: bà T khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Phạm Thị Bé T phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Bé T đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh T2, cụ thể tuyên:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Bé T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T2.

2. Về con chung: giao con chung là Nguyễn Thanh T3, sinh ngày 26/9/2015 cho bà Phạm Thị Bé T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận bà Phạm Thị Bé T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T2 cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Thanh T2 được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: bà Phạm Thị Bé T khai không có nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: bà Phạm Thị Bé T khai không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Phạm Thị Bé T phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003702 ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

6. Bà Nguyễn Thị Bé Tám và ông Nguyễn Thanh T2 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Đa Phước Hội, H. Mỏ Cày Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Mai Chiến Trục

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hoàng Hiếu

Phạm Văn Nam

Mai Chiến Trục